

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Biên bản hoà giải thành ngày 18 tháng 02 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 21/2020/TLST-DS ngày 16 tháng 01 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Trịnh Xuân T, sinh năm 1988.

Địa chỉ thường trú: Thôn P, xã P, huyện H, tỉnh Tuyên Quang.

Địa chỉ tạm trú: Ấp L, xã A, thị xã B, tỉnh Bình Dương.

Người đại diện hợp pháp của ông T:

1. Bà Phạm Thị Thu G, sinh năm 1985;

Địa chỉ thường trú: Số 136/25, đường L, phường 9, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

Địa chỉ liên hệ: Số 1383, Đại lộ B, khu phố 4, phường H, thành phố T, tỉnh Bình Dương.

2. Ông Huỳnh Văn Thanh P, sinh năm 1976.

Địa chỉ thường trú: Số 5, đường A, phường 7, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

Địa chỉ liên hệ: Số 1383, Đại lộ B, khu phố 4, phường H, thành phố T, tỉnh Bình Dương.

(Văn bản ủy quyền ngày 26/10/2019).

Bị đơn: Ông Nguyễn Hồng C, sinh năm 1954.

Địa chỉ: Ấp A, xã A, thị xã B, tỉnh Bình Dương.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Hủy hợp đồng đặt cọc ngày 06/10/2019 được ký kết giữa ông Trịnh Xuân T và ông Nguyễn Hồng C.

2. Ông Nguyễn Hồng C có trách nhiệm trả cho ông Trịnh Xuân T số tiền 200.000.000 đồng (hai trăm triệu đồng).

Kể từ ngày án có hiệu lực thi hành và người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chưa thanh toán hoặc thanh toán không đầy đủ thì hàng tháng còn phải chịu khoản tiền lãi bằng mức lãi suất quy định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

3. Ông Trịnh Xuân T có trách nhiệm trả cho ông Nguyễn Hồng C một bản chính Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CL954448, số vào sổ cấp GCN: CS07374 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bình Dương cấp ngày 08/3/2018 cho ông Nguyễn Hồng C đứng tên.

4. Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Nguyễn Hồng C phải chịu 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng). Ông Trịnh Xuân T không phải chịu tiền án phí. Hoàn trả cho ông Trịnh Xuân T số tiền 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2016/0042496 ngày 09/01/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND Tx.Bến Cát;
- Chi cục THADS Tx.Bến Cát;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Thế Thị Ngọc Anh